

Số: 10/2026/QĐ-UBND

Huế, ngày 26 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH13;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 55/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 77/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

Căn cứ Thông tư số 95/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi

thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 748/TTr-SNV ngày 10 tháng 02 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ Quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a (sau đây gọi chung là người trực tiếp tham gia kháng chiến) do ngành nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến và chi phí quản lý do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền cho Sở Nội vụ

Thực hiện quản lý và sử dụng chi kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến và chi phí quản lý do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân các xã, phường

Quản lý, sử dụng, hạch toán kế toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán, các quy định cụ thể tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành

Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, quy định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Hội đồng nhân dân thành phố về phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến thuộc phạm vi quản lý và quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Xã hội và các phòng chuyên môn báo cáo Ủy ban nhân dân xã, phường lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến lập chi tiết theo từng loại trợ cấp hằng tháng, trợ cấp một lần, chi thực hiện các chế độ, chính sách, chi phí quản lý theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 77/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ; khoản 4 Điều 5 và Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC; Thông tư số 95/2025/TT-BTC và các văn bản quy định hiện hành của pháp luật của năm kế hoạch gửi Sở Nội vụ tổng hợp, Sở Tài chính trước ngày 10 tháng 6 hằng năm; đồng thời tổng hợp chung trong dự toán ngân sách xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

b) Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Xã hội và các phòng chuyên môn thuộc xã, phường thực hiện công tác quản lý đối tượng; quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến; bảo quản lưu trữ hồ sơ, chứng từ; quyết toán kinh phí thực hiện chính sách trong quyết toán ngân sách xã, phường gửi Sở Tài chính theo quy định Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, đồng thời gửi báo cáo kết quả thực hiện chính sách trong năm cho Sở Nội vụ trước ngày 31 tháng 3 năm sau theo khoản 3 Điều 71 Luật ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan;

c) Thường xuyên chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý đối tượng, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn; Kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến;

d) Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Xã hội xã, phường thực hiện các kiến nghị của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán, kiến nghị theo Thông báo xét duyệt quyết toán hàng năm của cấp có thẩm quyền về các sai sót vi phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn. Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện thu hồi và nộp trả ngân sách nhà nước số tiền hưởng sai chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến được phát hiện qua Thanh tra, Kiểm toán và Thông báo xét duyệt quyết toán hàng năm; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ và Sở Tài chính về kết quả thực hiện;

đ) Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Xã hội và các phòng chuyên môn thuộc xã, phường thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, chủ động lựa chọn chi trả trực tiếp không dùng tiền mặt vào tài khoản người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến thông qua Kho bạc nhà nước hoặc ký hợp đồng với Tổ chức dịch vụ chi trả theo quy định của pháp luật. Hợp đồng chi trả phải quy định rõ phạm vi đối tượng, phương thức chi trả, thời gian chi trả đến người thụ hưởng, mức chi phí chi trả, thời hạn thanh quyết toán, quyền và trách nhiệm của các bên và các thỏa thuận liên quan. Đồng thời, lựa chọn điểm chi trả phù hợp với điều kiện từng địa phương, bảo đảm thuận tiện cho người hưởng; thực hiện chi trả tại nhà đối với các đối tượng đặc thù như người ốm đau, bệnh tật.

e) Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Xã hội xã, phường, khi thực hiện lựa chọn chi trả trợ cấp ưu đãi bằng hình thức không dùng tiền mặt qua Kho bạc Nhà nước, chủ động liên hệ với người có công với cách mạng, thân nhân người có công và người trực tiếp tham gia kháng chiến đang nhận trợ cấp ưu đãi hằng tháng qua tài khoản cá nhân (ATM) để thực hiện ký xác nhận thông tin định kỳ 01 năm/02 đợt, vào các dịp chi quà Tết Nguyên đán và ngày 27/7.

2. Trách nhiệm Sở Nội vụ

a) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, lập dự toán kinh phí của các xã, phường và kinh phí tại Sở Nội vụ về thực hiện chính sách,

chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, chi phí quản lý theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, Nghị định số 55/2023/NĐ-CP, Nghị định số 77/2024/NĐ-CP, khoản 4 Điều 5 và Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC, Thông tư số 95/2025/TT-BTC và các văn bản quy định hiện hành của pháp luật, gửi Sở Tài chính, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 25 tháng 6 hằng năm;

b) Lập báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến hằng năm của Sở Nội vụ quản lý, đồng thời gửi báo cáo tổng hợp kinh phí thực hiện chính sách của toàn thành phố sau khi tổng hợp của các xã, phường, gửi Sở Tài chính theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

c) Lập danh sách chi trả trợ cấp cho các đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến; lập Bảng kê đối tượng tăng, giảm, điều chỉnh trợ cấp hằng tháng gửi Ủy ban nhân dân xã, phường trước ngày 30 hằng tháng;

d) Thực hiện công khai dự toán, quyết toán, công khai tình hình thực hiện dự toán nguồn kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngân sách trung ương đảm bảo theo đúng quy định pháp luật;

đ) Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức liên quan đến chế độ chính sách mới về chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến;

e) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết định này và báo cáo với Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

3. Trách nhiệm Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp và lập dự toán kinh phí của Sở Nội vụ và các xã, phường về thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, chi phí quản lý theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, Nghị định số 55/2023/NĐ-CP, Nghị định số 77/2024/NĐ-CP, khoản 4 Điều 5 và Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC, Thông tư số 95/2025/TT-BTC;

b) Tham mưu phân bổ, bổ sung dự toán kinh phí hằng năm cho Sở Nội vụ và các xã, phường được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan;

c) Hướng dẫn, thực hiện quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí của Sở Nội vụ và các xã, phường thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán và các quy định có liên quan.

4. Trách nhiệm Kho bạc Nhà nước khu vực XIII

a) Hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách mở tài khoản để thực hiện tiếp nhận dự toán và rút dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến. Kiểm soát các hồ sơ, chứng từ chi và thanh toán kịp thời kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định;

b) Thanh toán kịp thời kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến cho đơn vị sử dụng ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Hằng tháng, Kho bạc Nhà nước khu vực XIII căn cứ Giấy rút dự toán và hồ sơ chứng từ có liên quan của đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện thanh toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến từ tài khoản dự toán của đơn vị sử dụng ngân sách để thực hiện chi trả trợ cấp kịp thời và đầy đủ cho đối tượng chính sách;

d) Trong trường hợp thời gian chi trả trợ cấp, phụ cấp gần ngày Tết Nguyên đán hoặc trong thời gian xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc vì lý do bất khả kháng do cấp có thẩm quyền xác định; Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định thông qua chủ trương việc thực hiện chi trả gộp 02 tháng cho người thụ hưởng. Kho bạc Nhà nước khu vực XIII thực hiện chuyển kinh phí chi trả 02 tháng trợ cấp trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân xã, phường;

đ) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách trong công tác quản lý và thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn thành phố.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 03 năm 2026 và thay thế Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy chế phân cấp, quản lý kinh phí trung ương thực hiện chính sách chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng các phòng nghiệp vụ, phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo điện tử thành phố;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Lưu: VT, KH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang